

Biểu số 5: TNX-DN

**THU CỦA CÁC DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ
DO NHÂN KHẨU THỰC TẾ THƯỜNG TRÚ CỦA XÃ LÀM CHỦ HOẶC
THAM GIA LÀM CHỦ
NĂM 20**

Đơn vị báo cáo:

- UBND xã

Đơn vị nhận báo cáo:

- BCĐ XD NTM huyện.

- Chi cục Thống kê huyện.

STT	Tên doanh nghiệp, hợp tác xã	Mô tả hoạt động	Mã ngành cấp 2 của hoạt động	Doanh thu (triệu đồng)	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (%)	Lợi nhuận (triệu đồng)	Tỷ lệ % lợi nhuận NKTTTT của xã được hưởng (%)	Lợi nhuận NKTTTT của xã được hưởng (triệu đồng)
A	B	C	D	1	2	3(=(1x2):100)	4	5(=(3x4):100)
01								
02								
03								
...								
TỔNG SỐ		x	x		x		x	

Lưu ý:

- + Cột C: Mô tả hoạt động SXKD của DN/HTX. VD: Khai thác đá, Xây xát, Sản xuất đường, . . . Nếu DN/HTX có nhiều hoạt động kinh doanh thì mỗi hoạt động ghi 1 dòng.
- + Cột D: Ghi mã ngành căn cứ vào Mô tả hoạt động ở Cột C (tham khảo các cơ quan chuyên môn liên quan của huyện/TX).
- + Cột 1: Ghi số tiền và giá trị hiện vật thu được do bán sản phẩm, cung cấp dịch vụ, hoạt động tài chính và các hoạt động khác trong năm. Riêng với hoạt động thương nghiệp, doanh thu và chi phí bao gồm cả trị giá vốn hàng hoá (trị giá mua sản phẩm hàng hoá để kinh doanh).
- + Cột 2: UBND xã phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan của huyện thống nhất Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu.
- + Cột 4: Ghi phần trăm lợi nhuận mà NKTTTT của xã được hưởng trong tổng lợi nhuận của DN/HTX.

Ngày....tháng....năm 20...

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ tịch UBND xã
(Ký tên, đóng dấu)